

CÔNG TY CP NHỰA ĐỒNG NAISố: 01/CV - DNP**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM****Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

(v/v: Giải trình chênh lệch BCTC riêng và báo cáo hợp nhất quý IV/2020).

Kính gửi: - **ỦY BAN CHỨNG KHOÁN NHÀ NƯỚC**
- **SỞ GIAO DỊCH CHỨNG KHOÁN HÀ NỘI**

Căn cứ theo quy định tại thông tư 155/2015/TT-BTC về công bố thông tin, Công ty Cổ phần Nhựa Đồng Nai giải trình chênh lệch lợi nhuận sau thuế trên BCTC riêng và báo cáo hợp nhất quý IV/2020 như sau:

Báo cáo tài chính riêng:

CHỈ TIÊU	Quý IV.2020	Quý IV.2019	Chênh lệch	%
	VND	VND	VND	%
Doanh thu thuần về bán hàng và cung cấp dịch vụ	527.438.711.106	413.783.222.390	113.655.488.716	27,5%
Giá vốn hàng bán	491.589.014.295	364.439.685.044	127.149.329.251	34,9%
Lợi nhuận gộp về bán hàng và cung cấp dịch vụ	35.849.696.811	49.343.537.346	(13.493.840.535)	-27,3%
Doanh thu hoạt động tài chính	30.627.630.358	45.673.531.112	(15.045.900.754)	-32,9%
Chi phí tài chính	26.570.951.394	38.922.922.888	(12.351.971.494)	-31,7%
Chi phí bán hàng	19.339.482.681	16.146.775.859	3.192.706.822	19,8%
Chi phí quản lý doanh nghiệp	16.401.767.603	30.281.884.315	(13.880.116.712)	-45,8%
Lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh	4.165.125.491	9.665.485.396	(5.500.359.905)	-56,9%
Lợi nhuận khác	484.788.328	190.147.471	294.640.857	155,0%
Lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp	4.649.913.819	6.443.882.497	(1.793.968.678)	-27,8%

Báo cáo tài chính hợp nhất:

CHỈ TIÊU	Quý IV.2020	Quý IV.2019	Chênh lệch	%
	VND	VND	VND	%
Doanh thu thuần về bán hàng và cung cấp dịch vụ	968.852.062.676	785.183.157.381	183.668.905.295	23,4%
Giá vốn hàng bán	806.602.920.046	645.272.790.171	161.330.129.875	25,0%
Lợi nhuận gộp về bán hàng và cung cấp dịch vụ	162.249.142.630	139.910.367.210	22.338.775.420	16,0%
Doanh thu hoạt động tài chính	86.226.821.841	64.218.144.908	22.008.676.933	34,3%
Chi phí tài chính	99.321.021.679	69.023.837.099	30.297.184.580	43,9%
Lợi nhuận từ đầu tư vào Công ty liên kết, liên doanh	2.731.595.957	1.634.197.609	1.097.398.348	67,2%
Chi phí bán hàng	62.138.970.614	51.916.730.096	10.222.240.518	19,7%
Chi phí quản lý doanh nghiệp	89.216.051.008	84.219.971.432	4.996.079.576	5,9%
Lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh	531.517.127	602.171.100	(70.653.973)	-11,7%
Lợi nhuận khác	231.329.507	17.753.163.971	(17.521.834.464)	-98,7%
Lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp	331.066.859	12.331.208.411	(12.000.141.552)	-97,3%

Lợi nhuận sau thuế trên báo cáo riêng quý IV/2020 giảm khoảng 1,8 tỷ so với cùng kỳ năm trước trong khi doanh thu thuần vẫn tăng 113 tỷ tương đương 27% so với cùng kỳ, chủ yếu do gia tăng các chi phí hỗ trợ khách hàng, chi phí lưu kho, chi phí logistic gia tăng vào quý cuối năm do ảnh hưởng bởi dịch Covid.



Lợi nhuận sau thuế trên báo cáo hợp nhất quý IV/2020 giảm 12 tỷ so với cùng kỳ năm 2019 trong khi doanh thu hợp nhất tăng 184 tỷ với quy mô hợp nhất tăng lên, tuy nhiên các chi phí nguyên vật liệu, chi phí bán hàng và quản lý doanh nghiệp đều gia tăng.

Nay Công ty Cổ phần Nhựa Đồng Nai xin giải trình với Ủy Ban Chứng Khoán, Sở Giao Dịch Chứng Khoán Hà Nội và các nhà Đầu tư được rõ.

Trân trọng kính chào!

Ngày 29 tháng 01 năm 2021

CÔNG TY CP NHỰA ĐỒNG NAI



TỔNG GIÁM ĐỐC
Nguyễn Văn Hiếu

